ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 46 / 2002/QĐ-UB	*Cần Thơ, ngày 01 tháng 4 năm 2002*

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH CẦN THƠ
V/v phê duyệt thiết kế quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
Khu sản xuất tiểu thủ công nghiệp giai đoạn I
Cái Sơn - Hàng Bàng thành phố Cần Thơ

ủy ban nhân dân tỉnh cần thơ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 21/06/1994;

Căn cứ Nghị định 91/CP ngày 17/08/1994 của Chính phủ ban hành Điều lệ Quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 322/BXD/ĐT, ngày 28/12/1993 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định lập các đồ án quy hoạch xây dựng đô thị;

Xét Tờ trình số 153/TTr-SXD ngày 11/3/2002 của Giám đốc Sở Xây dựng,

quyết định :

Điều 1. Nay, phê duyệt thiết kế quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu sản xuất tiểu thủ công nghiệp giai đoạn I Cái Sơn – Hàng Bàng thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ với nội dung chính như sau:

1. Tên đồ án quy hoạch:

Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu sản xuất tiểu thủ công nghiệp giai đoạn I Cái Sơn – Hàng Bàng thành phố Cần Thơ.

2. Vị trí quy hoạch:

Theo đồ án quy hoạch Khu tiểu thủ công nghiệp và dân cư Cái Sơn - Hàng Bàng, vị trí quy hoạch là nhóm A, B và C trong khu sản xuất.

3. Quy mô diện tích:

Tổng diện tích khu đất lập quy hoạch là 38,2ha.

BảNG cân đối đất đai

Số TT	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ %
1	Đất sản xuất	26,15	68,4
2	Đất cây xanh	5,38	14,2
3	Đất giao thông	6,67	17,4
	Tổng cộng	38,2	100

4. Tính chất khu tiểu thủ công nghiệp:

- Lô A và lô A’ bố trí các cơ sở sản xuất có nước thải ô nhiễm.

- Lô B bố trí các cơ sở sản xuất gây tiếng ồn và rung động.

- Lô C bố trí các cơ sở sản xuất có ô nhiễm không khí.

5. Nội dung quy hoạch:

5.1- Đất sản xuất:

- Đất sản xuất dùng để xây dựng các cơ sở sản xuất và công trình phụ trợ phục vụ sản xuất.

- Để đáp ứng nhu cầu sử dụng đất đa dạng, kết quả chia lô như sau :

- Toàn khu sản xuất chia làm 4 lô : A, A', B và C. Trong đó:

+ Lô A có 3 nền lớn và 32 nền vừa và nhỏ.

+ Lô A' có 2 nền lớn và 20 nền vừa và nhỏ.

+ Lô B có 6 nền lớn và 30 nền vừa và nhỏ.

+ Lô C có 4 nền lớn và 21 nền vừa và nhỏ.

Tổng cộng: 118 nền.

BảNG TổNG HợP CHIA LÔ

Số TT	Kích thước nền (m)	Diện tích nền (m^2)	Số lượng nền
1	70 x 160	11.200	2
2	77 x 140	10.780	1
3	75 x 140	10.500	1
4	70 x 140	9.800	7
5	70 x 120	8.400	3
6	60 x 140	8.400	1
7	20 x 60	1.200	44
8	20 x 42,7	854	12
9	Từ 481 m^2 đến 1.948 m^2		47

5.2- Đất cây xanh:

Đất cây xanh bao gồm cây xanh cách ly trong phạm vi bất trúc tạo và cây xanh cặp bờ rạch Ngọn Đầu Sấu. Diện tích đất cây xanh là 53.784 m^2.

5.3- Đất giao thông:

Đất giao thông bao gồm đất làm lòng lề đường và lòng đường. Diện tích đất giao thông là 66.740 m^2 .

5.4- Quy hoạch không gian kiến trúc:

- Từ lộ giới vào đến hàng rào có khoảng cây xanh rộng 10m để cách ly, tạo cảnh quan bên ngoài công trình.

- Công trình kiến trúc gồm có công trình sản xuất, khối văn phòng và công trình phụ trợ sản xuất. Công trình kiến trúc có thể xây nhà trệt hoặc nhà lầu, tùy theo dây chuyền sản xuất và nhu cầu của chủ đầu tư, không giới hạn tầng cao công trình.

- Trong lô đất, ngoài công trình kiến trúc còn phải xây dựng đường giao thông bảo đảm cho xe chữa cháy vào đến công trình, có sân bãi và cây xanh.

5.5- Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật:

5.5.1- San nền :

- Cao độ san lấp: + 2.0m (hệ cao độ Quốc gia – Hòn Dấu).

- Khối lượng san lấp : 611.878 m^3.

5.5.2- Quy hoạch giao thông:

- Lộ Cái Sơn – Hàng Bàng theo quy hoạch chung lộ giới 30m, trong đó lòng đường rộng 18 m, lề đường mỗi bên 6 m, theo tuyến lộ nhựa hiện trạng mở rộng đều qua 2 bên.

- Các tuyến đường nội bộ khu sản xuất có lộ giới 20m, trong đó lòng đường rộng 10m, lề mỗi bên 5m. Khoảng bất trúc tạo rộng 10 m để trồng cây xanh.

BảNG THốNG KÊ GIAO THÔNG

SốTT	Tên đường	Lộ giới (m)	Mặt cắt ngang			Chiều dài (m)	Diện tích (m^2)	
			Lề trái	Lòng	Lề phải		Lòng	Lề
1	A-D	30	6	18	6	712	12.816	8.544
2	D-F	20	5	10	5	697	6.970	6.970
3	E-K	20	5	10	5	291	2.910	2.910
4	G-C	20	5	10	5	578	5.780	5.780
5	B-H	20	5	10	5	428	4.280	4.280
6	A-I	20	5	10	5	274	2.740	2.740
Tổng cộng							35.496	31.224

5.5.3- Quy hoạch cấp điện:

- Tính toán nhu cầu sử dụng điện năng & công suất phụ tải điện:

Bảng tính toán nhu cầu sử dụng điện phụ tải

TT	**hạng mục**	**đơn vị**	**Số lượng**
	công nghiệp tập trung		
1	diện tích	ha	38,2
2	tiêu chuẩn cấp điện	KW/ha	250
3	thời gian sử dụng công suất cực đại	h/năm	4.000
4	hệ số đồng thời		0.8

5	công suất điện công nghiệp	KW	7.640
6	điện năng công nghiệp	KWh/năm	30.560.000
7	Tổng công suất điện yêu cầu có tính 10% dự phòng &5% tổn hao	KW	8.786
8	tổng điện năng yêu cầu có tính 10% dự phòng &5% tổn hao	kwh/năm	35.144.000

- Nguồn điện được cấp từ Trạm Truyền tải điện Cần Thơ nằm trên đường 3 Tháng 2.

- Tuyến trung thế trong khu TTCN được xây dựng mới bằng trụ bê tông ly tâm cao 12m với khoảng cách cột từ 60 - 70m, sử dụng dây nhôm lõi thép AC từ 95 - 120 tại các nơi bẻ góc và cột cuối phải có dây và móng néo, bố trí van chống sét, FCO, hệ thống tiếp đất và đảm bảo hành lang an toàn cho tuyến. Chiều dài tuyến 22KV xây mới là 4,0km.

- Tuyến chiếu sáng được xây dựng mới bằng trụ thép đa giác côn có độ cao 8m, khoảng cách cột từ 25m - 30m sử dụng bóng cao áp 250W. Chiều dài tuyến chiếu sáng xây mới là 4,0 km.

- Trạm biến áp có dung lượng là : 10 MVA.

(Dung lượng theo yêu cầu là: 8.786KVA)

5.5.4- Quy hoạch cấp nước:

- Lượng nước phục vụ sản xuất tính bằng 10% - 15 % lượng nước phục vụ sinh hoạt của toàn khu vực quy hoạch.

- Nguồn nước lấy từ mạng lưới cấp nước của TP.Cần Thơ. Nước cung cấp đạt tiêu chuẩn nước cung cấp phục vụ sinh hoạt, đảm bảo cung cấp đủ lưu lượng và áp lực cần thiết theo qui định hiện hành.

- Trụ cứu hỏa được đặt theo tiêu chuẩn ngành cấp thoát nước: ≤ 300m /trụ.

- Hệ thống đường ống được nối theo vòng khép kín, ống chính cặp theo tuyến đường Cái Sơn – Hàng Bàng, ống phụ nằm cặp đường nội bộ. Toàn bộ ống cấp nước bằng nhựa PVC đặt bên dưới vỉa hè.

5.5.5- Quy hoạch thoát nước:

- Hệ thống thoát chung gồm nước sinh hoạt, nước mưa và nước sản xuất. Nước thải sinh hoạt được xử lý bằng bể tự hoại trước khi dẫn vào hệ thống thoát nước chung. Nước thải sản xuất được xử lý cục bộ tại nhà máy đạt tiêu chuẩn xả vào nguồn mới được dẫn vào hệ thống thoát nước chung.

- ống thoát nước là ống BTCT ly tâm đặt bên dưới vỉa hè.

Điều 2. Giao Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ:

1- Tổ chức công bố quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu sản xuất tiểu thủ công nghiệp giai đoạn I Cái Sơn – Hàng Bàng thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ để các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan biết và thực hiện.

2- Phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ngành liên quan trong việc triển khai và quản lý xây dựng; huy động các nguồn vốn để đầu tư xây dựng Khu tiểu thủ công nghiệp đúng theo quy hoạch được duyệt và pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, Ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

tm. ủy ban nhân dân tỉnh cần thơ

chủ tịch
Nguyễn Phong Quang